

Bản án số: 92/2018/DS-ST

Ngày: 25-7-2018

“V/v: T/c Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng;

2. Bà Trần Thị Đồi;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 283/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2018/QĐXXST - DS ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V.

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số 9, đường B, phường 12, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Gi – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành Viên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Gi: Ông Lê Hiền Th – Chức vụ; Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro – Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Th: Chị Nguyễn Kim T, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp B, xã K, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Chị T có mặt, bà M có đề nghị vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 27/4/2018, nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V do chị Nguyễn Kim T đại diện trình bày:

Ngày 03/12/2015, Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng V) cùng bà Phạm Thị M ký hợp đồng tín dụng số 20151204-500000-1361, số T cho vay là 38.243.659đồng, lãi suất thỏa thuận là 3.33%/tháng, hình thức vay trả chậm trong hạn 36 tháng, phương thức vay trả góp, mục đích vay tiêu dùng. Sau đó, bà M trả được 11 kỳ với số T 22.228.000đồng, kể từ ngày 16/01/2018 đến nay thì bà Phạm Thị M không trả bất kỳ khoản nào. Nay Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bà M trả tổng số T 44.006.000đồng bao gồm: nợ gốc đến hạn là 28.891.254đồng, nợ lãi là 15.114.746đồng. Ngoài ra, Ngân hàng V không còn yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn bà Phạm Thị M trình bày trong bản tự khai ngày 28/5/2018 như sau: Bà M thừa nhận có ký vay T theo hợp đồng tín dụng số 20151204-500000-1361 ngày 03/12/2015 với Ngân hàng V, bà M thống nhất số T gốc đã vay là 38.243.659đồng, lãi suất thỏa thuận là 3.33%/tháng, hình thức vay trả chậm trong hạn 36 tháng, phương thức vay trả góp. Bà M có trả được 11 kỳ với số T 22.228.000đồng. Nhưng từ ngày 16/01/2018 đến nay do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bà M không trả được T gốc và lãi theo cam kết. Nay bà M thống nhất và đồng ý trả số T còn nợ Ngân hàng V là 44.006.000đồng bao gồm: nợ gốc đến hạn là 28.891.254đồng, nợ lãi là 15.114.746đồng. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên bà M xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện nguyên đơn không bổ sung, thay đổi hay rút yêu cầu khởi kiện; vẫn giữ nguyên các yêu cầu, ý kiến đã trình bày, không cung cấp thêm chứng cứ gì khác.

Bị đơn bà Phạm Thị M không có đơn phản tố; không cung cấp thêm chứng cứ gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Ngày 03/12/2015, Ngân hàng V và bà Phạm Thị M có ký hợp đồng tín dụng số 20151204-500000-1361, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, thời điểm kết thúc hợp đồng là 36 tháng kể từ ngày 03/12/2015. Từ ngày 16/01/2018 đến nay thì bà Phạm Thị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết. Ngày 27/4/2018, Ngân hàng V có đơn khởi kiện. Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý đơn khởi kiện, xác định là tranh chấp dân sự, quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”; vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện, việc thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 35, 39, 40 BLTTDS năm 2015.

[2]. *Về tố tụng*: Xét bị đơn bà Phạm Thị M có đề nghị xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo qui định khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. *Về nội dung vụ án*:

[3.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng V:

Hợp đồng tín dụng số 20151204-500000-1361 ngày 03/12/2015 được ký kết giữa Ngân hàng V với bà Phạm Thị M bằng văn bản, T vay sử dụng vào mục đích tiêu dùng nên đây là hợp đồng tín dụng hợp pháp.

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 20151204-500000-1361 ngày 03/12/2015 và lời thừa nhận của bà Phạm Thị M, xác định bà Phạm Thị M có vay của Ngân hàng V số T 38.243.659đồng, lãi suất thỏa thuận là 3.33%/tháng, hình thức vay trả chậm trong hạn 36 tháng, phương thức vay trả góp. Tính đến ngày 16/01/2018, bà M chỉ trả được 11 kỳ với số T 22.228.000đồng, số T còn lại bà M không trả theo cam kết nên đã vi phạm hợp đồng. Nay Ngân hàng V yêu cầu bà M trả tổng số T là 44.006.000đồng được bà Phạm Thị M thừa nhận và thống nhất số nợ vay, đồng ý trả nợ nhưng không thống nhất cách trả.

[3.2]. Hội đồng xét xử xét: Việc bà Phạm Thị M thừa nhận còn nợ 44.006.000đồng và thừa nhận có vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nay bà Phạm Thị M thống nhất số nợ và đồng ý trả nợ gốc và lãi là 44.006.000đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi hết nợ, đề nghị này của bà M không được người đại diện Ngân hàng V đồng ý. Do đó, xét Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị M trả tổng số tiền 44.006.000đồng bao gồm: nợ gốc đến hạn là 28.891.254đồng, nợ lãi là 15.114.746đồng là hoàn toàn có căn cứ chấp nhận theo qui định các Điều 280, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015 và việc thỏa thuận lãi suất phù hợp khoản 2 Điều 91, khoản 2, 3 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

[4]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bà Phạm Thị M phải chịu án phí DSST sung công quỹ nhà nước

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 40, 92, 159, 227, 228, 271 BLTTDS năm 2015.

Áp dụng các Điều 280, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 91, khoản 2, 3 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” số 20151204-500000-1361 ngày 03/12/2015 đối với bà Phạm Thị M.

Buộc bà Phạm Thị M trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V T còn nợ từ Hợp đồng tín dụng số 20151204-500000-1361 ngày 03/12/2015 với tổng số T nợ gốc là 28.891.254đồng, nợ lãi là 15.114.746đồng, tổng cộng 44.006.000đồng (*Bốn mươi bốn triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng*).

2. Kể từ khi Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V có đơn yêu cầu thi hành án, số T chậm trả Ngân hàng có quyền yêu cầu bà Phạm Thị M trả thêm T lãi theo mức lãi thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20151204-500000-1361 ngày 03/12/2015.

3. Về án phí: Buộc bà Phạm Thị M phải nộp 2.200.300đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số T 1.100.000đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu 0002907 ngày 18/5/2018.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện
- TAND tỉnh Long An
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Linh Duy